

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HSST  
Ngày: 05/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Mến

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Thành Huỳnh

Ông Lê Văn Tịnh

Ông Thạch Khmau

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Kim Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Văn Luyến, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST - HS, ngày 05 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1/ Lê Quang Th**, sinh ngày 15/12/1999 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Khóm A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang T, sinh năm 1976 và bà Lê Thị T, sinh năm 1979; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2021 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*Người bào chữa cho bị cáo Lê Quang Th:* Luật sư Trương Hoàng P, Văn phòng Luật sư Trương Hoàng P, thuộc đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh bào chữa cho bị cáo theo chỉ định (có mặt)

**2/ Nguyễn Văn L**, sinh năm: 1989 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1959 và bà Lê Thị Kim E, sinh năm 1963; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: 02 lần (Ngày 22/02/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố

T xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; ngày 23/11/2018 bị Tòa án thành phố T xử phạt 03 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Tiền sự: Không; Nhân thân: xấu bị cáo có tới 05 bản án đã bị tòa án xét xử; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/11/2021 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L:* Luật sư Phan Văn H, Văn phòng Luật sư S, thuộc đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh bào chữa cho bị cáo theo chỉ định.(có mặt).

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Nguyễn Phúc E, sinh năm 1981. Nơi thường trú: A, đường H, phường M, quận P, thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú số S, đường L, khóm K, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

2/ Phan Thị Thanh T, sinh năm 1981. Nơi thường trú: số S, đường L, khóm K, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

*- Người làm chứng:*

1/ Thái Trà V (tên gọi khác: V Củ Gừng), sinh năm: 1989, HKTT: khóm N, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không có lý do)

2/ Âu Tuấn Ê, sinh ngày 11/3/2000. HKTT: ấp V, xã Đ, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không có lý do)

3/ Triệu Hoàng L (tên gọi khác: Cu Đen), sinh ngày 03/3/1995. HKTT: số C, kênh X, phường R, thành phố B, tỉnh Sóc Trăng. Tạm trú: khóm A, phường Y, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không có lý do)

4/ Kiên Ngọc U (tên gọi khác: U Ngu), sinh năm: 1988, HKTT: Số A, khóm Z, phường R, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không có lý do)

5/ Huỳnh Văn Ph (tên gọi khác: Tý), sinh năm 1985. HKTT: số L, khóm K, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh hiện đang chấp hành án tại trại giam Bến Giá cục C10 Bộ Công an. (có mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 24 tháng 7 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T bắt quả tang bị can Lê Quang Th đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại đường M, thuộc khóm K, phường Y, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) túi xách da màu nâu, có dòng chữ KunYiDa (đã qua sử dụng).
- 01 (một) ví da màu nâu, có ghi chữ và số 100%LEATHER (đã qua sử dụng).
- 01 (một) điện thoại di động, hiệu VSMART, kiểu máy: Active 3, màu xanh, loại cảm ứng, IMEI: 353442112222051; 3534442112222069, không kiểm

tra tình trạng hoạt động, kèm theo sim số: 0827763490, 0939982613 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) điện thoại di động, hiệu I Phone, màu đen, Model A1332 EMC 380A FCC ID:BCG-E2380A IC:579C-E2380A, không kiểm tra hoạt động, kèm theo sim số: 0927679498 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, có dán tem màu xanh – đen - đỏ - vàng - trắng, biển số 59E1-96.789, số khung: RLCUG0610JY631612, số máy: G3D4E-657938 (Xe đã qua sử dụng).

- 01 (một) túi nylon màu xanh, bên trong có:

- + 01 (một) hộp nhựa màu đen bên ngoài có ghi chữ và số L\_20403\_2, bên trong có 06 (sáu) bịch nylon trong suốt có viền màu xanh được đóng kín có chứa tinh thể rắn (nghỉ là chất ma túy).

- + 01 (một) bao thuốc lá hiệu JET, bên trong có một tờ khăn giấy màu trắng gói 02 (hai) bịch nylon trong suốt có viền màu xanh được đóng kín chứa tinh thể rắn (nghỉ là chất ma túy).

- + 01 (một) hộp giấy màu đen bên ngoài có ghi dòng chữ PREM I UM CASE, bên trong hộp giấy có 06 (sáu) tờ khăn giấy màu trắng gói 01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ được đóng kín chứa tinh thể rắn (nghỉ là chất ma túy).

Tất cả các tang vật nghỉ là ma túy được niêm phong trong 03 (ba) túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 1902827; PS3 1902837; PS3 1902836 ghi ngày 24/7/2021, có chữ ký của bị can Lê Quang Th.

- + 01 (một) bình nỏ thủy tinh tự chế, có gắn ống nhựa màu trắng, dạng ống hút (đã qua sử dụng).

- + 01 (một) cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng).

- + 01 (một) bịch nylon trong suốt, có viền màu xanh.

- + 02 (hai) bịch nylon trong suốt, có viền màu đỏ.

- + 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt, được hàn kín một đầu, một đầu nhọn.

- + 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, được hàn kín một đầu, một đầu nhọn.

- + 01 (một) cân tiểu ly màu đen, có ghi chữ và số Capacity: 500gX0.01g (đã qua sử dụng)

- + 01 (một) hộp giấy, màu trắng - bạc - xanh, bên ngoài có chữ RTD (đã qua sử dụng)

Qua điều tra, Lê Quang Th khai nhận, khoảng 08 giờ ngày 23/7/2021, Th qua phòng trọ của Nguyễn Văn L tại Phòng trọ số 07, nhà trọ Hạnh Phúc thuộc khóm A, phường T, thành phố T, tỉnh Trà Vinh và đưa cho L 1.200.000 đồng tiền mua ma túy trước đó còn thiếu. Lúc này, L nhận tiền và nhập chung với số tiền L đang có được tổng cộng là 28.000.000 đồng rồi rủ Th cùng qua phòng của bà Phan Thị Thanh T là người quản lý nhà trọ Hạnh Phúc để mua ma túy về bán lại kiếm lời thì Th đồng ý cùng đi mua ma túy với L. Sau khi thỏa thuận bà T nhận tiền và đưa cho L một túi nylon màu xanh bên trong có chứa ma túy đã được phân sẵn thành 10 bịch, L mang về phòng trọ cất giữ. Đến khoảng 00 giờ ngày 24/7/2021, bị can Th đến phòng trọ gặp và mua của L 01 bịch ma túy đã

với giá 2.800.000 đồng trả trước 1.400.000 đồng, nợ lại 1.400.000 đồng thì L đồng ý. Mục đích Th mua ma túy là để về phân ra bán lại cho những người nghiện kiếm lời. Khi nhận được ma túy, Th nhờ L đưa về nhà trọ gần sân bóng đá Duy Không thuộc xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Khi đi, Th cầm bọc ma túy của L đưa bên tay phải, L lấy túi nylon màu xanh bên trong có ma túy mua của bà T treo bên phải ở phía trước xe mô tô biển số 59E1-967.89 rồi điều khiển chở Th về. Khi đến đoạn đường S hướng về đường N thì bị lực lượng tuần tra Công an thành phố T phát ra hiệu lệnh dừng xe nhưng L không chấp hành mà điều khiển xe chạy rẽ vào đường M thuộc phường Y, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Lúc này, xe của lực lượng công an tiếp tục đuổi theo, sợ bị phát hiện Th ném bọc ma túy đã đang cầm trên tay xuống đầu đường M giáp với đường S, L tiếp tục điều khiển xe chạy tiếp một đoạn rồi tay trái lấy túi bọc nylon màu xanh bên trong có chứa ma túy chuyển ra phía sau cho Th cầm làm xe bị lảo đảo rồi bị té ngã, L bỏ chạy khỏi hiện trường, Th bị bắt quả tang và thu giữ các tang vật như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã truy tìm chất ma túy theo lời khai của bị can Th, kết quả đã phát hiện và thu giữ được 01 (một) bọc nylon trong suốt có viên màu đỏ được đóng kín chứa chất nghi là ma túy và được niêm phong trong 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 1902835 ghi ngày 24/7/2021, có chữ ký của bị can Lê Quang Th.

Tại Kết luận giám định số 463/KLGD ngày 26/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 06 (sáu) bọc nylon được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số: 1902827 gửi giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng **13,1458 gam.**

- Tinh thể rắn chứa trong 02 (hai) bọc nylon được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số: 1902837 gửi giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng **4,9652 gam.**

- Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) bọc nylon được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số: 1902836 gửi giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng **29,9655 gam.**

- Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) bọc nylon được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số: 1902835 gửi giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng **7,2942 gam.**

Mẫu vật hoàn trả sau giám định 01 (một) phong bì niêm phong số: 463/M1, 463/M2, 463/M3, 463/M4 ghi ngày 26/7/2021 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Lê Dương T

Ngoài ra, bị can Lê Quang Th còn khai nhận trước đó vào khoảng cuối tháng 6 năm 2021, bị can cùng đi với bị can L đến phòng của bà Phan Thị Thanh T để mua ma túy 02 lần, mỗi lần khoảng 25.000.000 đồng, tiền mua ma túy là

của L. Sau khi mua được ma túy, Th đã nhiều lần đi bán ma túy giúp L để được L cho tiền và ma túy sử dụng nhưng cụ thể bao nhiêu lần, bán cho ai thì Th không nhớ rõ. Đến đầu tháng 7 năm 2021, mỗi lần đưa ma túy cho Th đi bán L yêu cầu phải trả trước một ít tiền, khi nào Th bán hết thì trả phần còn lại thì Th đồng ý. Kể từ đó, Th nhiều lần mua ma túy của L để bán lại cho người khác nhưng không nhớ rõ từng lần cụ thể, chỉ nhớ mỗi lần mua thấp nhất là 300.000 đồng, cao nhất là lần bị bắt quả tang 2.800.000 đồng. Số ma túy mua của L, bị can Th sử dụng một phần, còn một phần bán lại cho nhiều người nghiện nhưng không biết tên, chỉ nhớ một số người, cụ thể như sau:

1/ Thái Trà V (tên gọi khác: V Củ Gừng), sinh năm 1989, HKTT: Khóm N, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Vào khoảng 17 giờ ngày 07/7/2021 và ngày 08/7/2021, V điện thoại hỏi mua ma túy 02 lần, mỗi lần một bịch ma túy giá từ 300.000 đồng thì Th đồng ý và mang ma túy đến giao cho V tại khu vực gần nhà trọ của V ở thuộc khóm D, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Số ma túy có được V sử dụng một mình cho đến hết.

2/ Âu Tuấn Ê, sinh ngày 11/3/2000, HKTT: ấp V, xã Đ, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ ngày 10/7/2021, Ê điện thoại hỏi mua ma túy thì Th đồng ý bán cho Ê 01 bịch ma túy giá 300.000 đồng. Địa điểm giao ma túy gần sân bóng Duy Khổng thuộc xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Số ma túy có được Ê sử dụng một mình cho đến hết.

- Lần thứ hai: Trưa ngày 22/7/2021, Ê đến phòng trọ của Âu Tuấn Ê chơi rồi điện thoại hỏi mua ma túy thì Th đồng ý bán cho Ê 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng. Địa điểm giao ma túy gần sân bóng Duy Khổng thuộc xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Sau khi mua được ma túy Ê mang về phòng trọ của Vinh sử dụng cùng V cho đến hết.

3/ Triệu Hoàng L (tên gọi khác: Cu Đen), sinh ngày 03/3/1995, HKTT: số C, Kênh X, Phường R, thành phố B, tỉnh Sóc Trăng (Tạm trú tại: khóm A, phường Y, thành phố T, tỉnh Trà Vinh).

Vào ngày 06/7/2021 và ngày 14/7/2021, L điện thoại hỏi mua ma túy 02 lần, mỗi lần một bịch ma túy giá từ 200.000 đồng thì Th đồng ý và trực tiếp mang ma túy đá đến giao cho L tại nhà của L đang ở thuộc khóm A, phường Y, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Số ma túy có được L sử dụng một mình cho đến hết.

4/ Kiên Ngọc U (tên gọi khác: U Ngu), sinh năm 1988, HKTT: Số C, khóm Z, phường R, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Vào khoảng cuối tháng 6/2021 (không nhớ rõ ngày), U điện thoại hỏi mua 01 bịch ma túy giá 800.000 đồng thì Th đồng ý và trực tiếp mang ma túy đá đến giao cho U tại khu vực gần nhà U đang ở thuộc khóm Z, phường R, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Số ma túy có được Tuấn sử dụng cùng một người bạn không rõ tên ở TP.HCM một mình cho đến hết.

Ngoài ra bị can Th còn bán ma túy cho Nguyễn Quốc H (H Khi), sinh năm 1986, nơi cư trú: M, khóm A, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 02 lần, mỗi lần 01 bạch ma túy đá với giá 300.000 đồng; Bán cho người tên I khoảng 27 tuổi ở đường D, phường R, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 01 bạch ma túy với giá tiền 1.500.000 đồng vào ngày 22/7/2021; Bán cho người tên Phương Chính T ở tượng đài thuộc phường K, thành phố T và người tên B nhà ở L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh nhiều lần nhưng bị can không nhớ rõ cụ thể từng lần, mỗi lần 01 bạch ma túy đá giá 200.000 đồng.

Tiến hành khám xét phòng trọ số 07 nhà trọ Hạnh Phúc thuộc khóm A, phường T, thành phố T, tỉnh Trà Vinh nơi Nguyễn Văn L thuê ở Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ: 08 (tám) cái nỏ thủy tinh là dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, 01 (một) mảnh giấy (loại giấy báo) có dòng chữ THANH NIÊN (đã qua sử dụng), 01 (một) bạch nylon trong suốt có viền màu đỏ, được đóng kín bên trong có 13 (mười ba) bạch nylon trong suốt có viền màu đỏ (chưa qua sử dụng), 01 (một) bạch nylon trong suốt có viền màu đỏ, được đóng kín, bên trong có 149 bạch nylon trong suốt có viền màu đỏ (chưa qua sử dụng), 01 (một) bạch nylon trong suốt, được đóng kín, bên trong có bạch nylon trong suốt có viền màu đỏ (chưa qua sử dụng), 06 (sáu) bạch nylon trong suốt, được đóng kín, bên trong mỗi bạch nylon này có chứa 100 bạch nylon trong suốt có viền màu xanh (chưa qua sử dụng), 01 (một) túi nylon màu đỏ (đã qua sử dụng) 01 (một) túi nylon màu đen (đã qua sử dụng).

Ngày 09/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Trà Vinh tiến hành giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn L tại khóm B, phường C, thị xã D, tỉnh Trà Vinh và thu giữ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 334183599 tên Nguyễn Văn L; 01 (một) Điện thoại di động màu đen hiệu OPPO đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong, số IMEI1: 860646043999415, số IMEI2: 860646043999407 kèm theo sim điện thoại số 079545512; 01 (một) sim điện thoại: 8401-1810-5097-2104 (đã qua sử dụng); 01 (một) sim điện thoại: 8401-2011-9242-8580 (đã qua sử dụng).

Qua điều tra, bị can Nguyễn Văn L thừa nhận có điều khiển xe mô tô biển số 59E1-967.89 chở Lê Quang Th đoạn đường M, thuộc khóm K, phường Y, thành phố T, tỉnh Trà Vinh vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 24 tháng 7 năm 2021 thì Th bị bắt giữ, còn bị can chạy thoát. Bị can Nguyễn Văn L khai nhận toàn bộ các đồ vật mà Cơ quan điều tra thu giữ tại phòng trọ số 07 nhà trọ Hạnh Phúc là của bị can dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó có 08 cái nỏ thủy tinh là dụng cụ dùng L sử dụng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Số dụng cụ này, L được người bạn tên O không rõ địa chỉ ở thành phố Hồ Chí Minh cho vào đầu tháng 7/2021. Sau khi được cho 08 cái nỏ, bị can L mang về phòng trọ mình đang ở cất giữ để sử dụng trái phép chất ma túy. Bị can Nguyễn Văn L không thừa nhận túi nylon màu xanh bên trong có chứa ma túy

lúc Th bị bắt là của bị can, không thừa nhận có cùng Th đi mua ma túy về bán lại cho người khác.

Tuy nhiên, quá trình điều tra có đầy đủ cơ sở chứng minh túi nylon màu xanh bên trong có chứa ma túy lúc Th bị bắt là của bị can và ngoài các lần bán và đưa ma túy cho bị can Lê Quang Th đi bán, bị can Nguyễn Văn L còn nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể như sau:

1/ Kiên Ngọc U (tên gọi khác: Tuấn Ngu), sinh năm 1988, HKTT: Số C, khóm Z, phường R, thành phố T, tỉnh Trà Vinh mua ma túy của L tổng cộng được 02 lần:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 13 giờ 00 phút không nhớ rõ ngày cuối tháng 6/2021 U điện thoại hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì L đồng ý và hẹn giao nhận ma túy tại nhà của U thuộc khóm Z, phường R, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Khoảng 30 phút sau, L điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu xanh, không nhớ rõ biển số đến gần nhà gặp U nhận tiền và chỉ nơi cất giấu ma túy đá dưới bãi đất trống gần chỗ L đứng để U đến lấy mang về sử dụng.

- Lần thứ hai: Sau lần thứ nhất khoảng một tuần, khoảng 09 giờ, U điện thoại hỏi mua một bịch ma túy đá với giá 800.000 đồng thì L đồng ý và hẹn giao nhận ma túy tại bãi đất trống gần nhà của U thuộc khóm Z, phường R, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Sau khi mua được ma túy, Tuấn mang về sử dụng cùng với người bạn ở thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Huỳnh Văn Ph (tên gọi khác: Tý), sinh năm 1985, HKTT: số L, khóm K, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh mua ma túy của L tổng cộng được 02 lần:

- Lần thứ nhất: Vào ngày 24/6/2021, Ph điện thoại hỏi mua ma túy đá để về bán lại kiếm lời thì L đồng ý. Đến trưa cùng ngày, L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh, không nhớ biển số đến trước cửa nhà của Ph tại địa chỉ L, khóm K, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh trực tiếp bán cho Ph một bịch ma túy đựng trong bọc nhựa loại có viền kéo miệng lại với giá 4.000.000 đồng. Sau khi có được ma túy, Ph phân ra thành nhiều bịch nhỏ bán lại cho người khác hết.

- Lần thứ hai: Vào ngày 28/6/2021, Ph điện thoại hỏi mua ma túy đá để về bán lại kiếm lời thì L đồng ý. Đến trưa cùng ngày, L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh, không nhớ biển số đến trước cửa nhà của Ph tại địa chỉ L, khóm K, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh trực tiếp bán cho Ph một bịch ma túy đựng trong bọc nhựa loại có viền kéo miệng lại với giá 4.000.000 đồng. Sau đó, Ph mang ma túy vào nhà cất giấu để phân nhỏ ra bán lại cho người khác. Đến ngày 29/6/2021, trong lúc Ph không có nhà thì vợ của Ph là Trần Thanh Y, sinh năm 1986 lấy ma túy ra bán cho người khác thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy mà Ph mua của L. Đến ngày 20/9/2021, Huỳnh Văn Ph cũng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T bắt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Ngoài ra cũng vào tháng 6/2021, có người tên Ô không rõ tên đầy đủ chỉ biết người này ở gần cổng chào huyện R điện thoại cho Th hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy đá nhưng do hết ma túy nên Th điện thoại giới thiệu cho L bán. Qua ngày hôm sau, Th đến phòng trọ gặp L thì được L cho 200.000 đồng tiền công giới thiệu bán ma túy cho Minh và trả cho L 300.000 đồng tiền L nhờ Th nạp tiền điện thoại, tổng cộng là 500.000 đồng, Th mua ma túy của L mang về phòng trọ sử dụng hết.

### **\* Về vật chứng và xử lý vật chứng**

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, có dán tem màu xanh – đen - đỏ - vàng - trắng, biển số 59E1-967.89 của Nguyễn Văn Phúc M cho Nguyễn Văn L mượn. Tuy nhiên qua xác minh, tra cứu xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, số khung: RLCUG0610JY631612, số máy: G3D4E-657938 là của Lâm Văn Q, sinh năm 1993, HKTT: Ấp Ê, xã H, huyện R, tỉnh Trà Vinh bị mất trộm vào ngày 08/6/2021 tại Ấp N, xã Đ, TP Trà Vinh; Còn biển số xe 59E1-967.89 là của người tên Nguyễn Ngọc H, địa chỉ B, đường L, Phường A, Quận P, TP.HCM. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử lý vật chứng số 05/QĐ-CSMT ngày 23 tháng 3 năm 2022 chuyển chiếc xe trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh để điều tra làm rõ (BL 285-286).

Đối với giấy chứng minh nhân dân số 334183599 tên Nguyễn Văn L là giấy giả do bị can nhờ một người bạn không rõ tên làm dùm để đi đường nhưng chưa sử dụng thì bị bắt nên không đặt vấn đề xử lý về hành vi này.

Vật chứng đang quản lý gồm:

- 01 (một) túi xách da màu nâu, có dòng chữ KunYiDa (đã qua sử dụng).
- 01 (một) ví da màu nâu, có ghi chữ và số 100%LEATHER (đã qua sử dụng).
- 01 (một) điện thoại di động, hiệu VSMART, kiểu máy: Active 3, màu xanh, loại cảm ứng, IMEI: 353442112222051; 3534442112222069, không kiểm tra tình trạng hoạt động, kèm theo sim số: 0827763490, 0939982613 (đã qua sử dụng).
- 01 (một) điện thoại di động, hiệu I Phone, màu đen, Model A1332 EMC 380A FCC ID:BCG-E2380A IC:579C-E2380A, không kiểm tra hoạt động, kèm theo sim số: 0927679498 (đã qua sử dụng).
- 01 (một) túi nylon màu xanh, bên trong có:
  - + 01 (một) hộp nhựa màu đen bên ngoài có ghi chữ và số L\_20403\_2, bên trong có 06 (sáu) bịch nylon trong suốt có viền màu xanh được đóng kín có chứa tinh thể rắn (nghi là chất ma túy).
  - + 01 (một) bao thuốc lá hiệu JET, bên trong có một tờ khăn giấy màu trắng gói 02 (hai) bịch nylon trong suốt có viền màu xanh được đóng kín chứa tinh thể rắn (nghi là chất ma túy).



+ 01 (một) hộp giấy màu đen bên ngoài có ghi dòng chữ PREM I UM CASE, bên trong hộp giấy có 06 (sáu) tờ khăn giấy màu trắng gói 01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ được đóng kín chứa tinh thể rắn (nghi là chất ma túy).

Tất cả các tang vật nghi là ma túy được niêm phong trong 03 (ba) túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 1902827; PS3 1902837; PS3 1902836 ghi ngày 24/7/2021, có chữ ký của bị can Lê Quang Th.

+ 01 (một) bình nổ thủy tinh tự chế, có gắn ống nhựa màu trắng, dạng ống hút (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt, có viền màu xanh.

+ 02 (hai) bịch nylon trong suốt, có viền màu đỏ.

+ 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt, được hàn kín một đầu, một đầu nhọn.

+ 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, được hàn kín một đầu, một đầu nhọn.

+ 01 (một) cân tiểu ly màu đen, có ghi chữ và số Capacity: 500gX0.01g (đã qua sử dụng)

+ 01 (một) hộp giấy, màu trắng - bạc - xanh, bên ngoài có chữ RTD (đã qua sử dụng)

Đối với Thái Trà V, Âu Tuấn Ê có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra ra Công an tỉnh Trà Vinh đã Quyết định xử phạt hành chính về hành vi này.

Đối với Triệu Hoàng L, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hiện nay đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L khởi tố tạm giam về hành vi Trộm cắp tài sản, kiểm tra chất ma túy trong cơ thể kết quả âm tính. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Trà Vinh không ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi này.

Đối với Kiên Ngọc U, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng khi kiểm tra chất ma túy trong cơ thể kết quả âm tính. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Trà Vinh không ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi này.

Đối với Nguyễn Quốc H hiện không có mặt tại địa phương, người tên I, người tên Phương Chính T, người B do không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể Cơ quan điều tra không mời làm việc được.

Đối với người thanh niên tên O ở thành phố Hồ Chí Minh đã cho bị can L 08 cái nổ. Do bị can L không biết địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không mời làm việc được.

Đối với Trần Thanh Y và Huỳnh Văn Ph có hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố T khởi tố điều tra trong vụ án khác.

Đối với Nguyễn Văn Phúc M và Phan Thị Thanh T, Cơ quan điều tra đã mời làm việc, đối chất nhưng cả hai không thừa nhận có bán ma túy cho bị can Lê Quang Th và bị can Nguyễn Văn L và không biết L và Th sử dụng ma túy trong phòng trọ nên chưa có cơ sở xử lý về hành vi này, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS-P1 ngày 04/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Lê Quang Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, bổ sung năm 2017 và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự năm 2015, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Quang Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo cùng với bị cáo L và thừa nhận bản cáo trạng mô tả và truy tố bị cáo là đúng với hành vi của bị cáo thực hiện, còn bị cáo Nguyễn Văn L không thừa nhận hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chỉ thừa nhận hành vi phạm tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” các bị cáo không bổ sung tài liệu, chứng cứ gì mới tại phiên tòa hôm nay.

- *Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo. Vị kiểm sát cho rằng đã đủ cơ sở quy kết hai bị cáo về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố nên Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo Lê Quang Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang Th từ 15 năm đến 16 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 17 năm đến 18 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm h khoản 2 Điều 254; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung cả hai tội từ 22 năm đến 24 năm tù.

Về tiền thu lợi bất chính đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Lê Quang Th nộp số tiền 4.400.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn L nộp số tiền 13.200.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Ngoài ra Vị kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

- *Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lê Quang Th cho rằng:* Vị thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem

xét các tình tiết sau đây: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự thú khai ra những lần phạt tội trước đó chưa ai phát hiện, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự thuộc thành phần dân lao động nghèo, thống nhất quan điểm kiểm sát viên về áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội hai trở lên đối với bị cáo. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất mà Vị kiểm sát viên đề nghị, về những phần khác vị thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát.

- *Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L cho rằng:* Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về hai tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” là chưa đảm bảo về tội danh đối với bị cáo.

Về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” cơ quan điều tra thu hồi 08 cái nỏ thủy tinh tại nhà trọ của chị Phan Thị Thanh T nhưng cơ quan điều tra chưa giám định kết luận 08 nỏ thủy tinh này dùng để sử dụng ma túy. Về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” cơ quan điều tra chưa giám định trên túi nylon màu xanh thu giữ tại hiện trường vụ án về dấu vân tay của bị cáo Nguyễn Văn L. Vì vậy từ những cơ sở trên chưa đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội như Bản cáo trạng đã truy tố, để đảm bảo tính chất khách quan hồ sơ vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh để làm rõ những vấn đề đã nêu trên.

- Bị cáo Lê Quang Th không tham gia tranh luận.

- Bị cáo Nguyễn Văn L tham gia tranh luận: Đề nghị hội đồng xét xử căn nhắc xem xét việc truy tố của Viện kiểm sát về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là oan cho bị cáo vì bị cáo không mua bán trái phép chất ma túy.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Quang Th: Bị cáo đã ăn năn hối cải mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình làm lại cuộc đời.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn L: Mong Hội đồng xét xử xem xét về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” Viện kiểm sát truy tố là oan cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Th thừa nhận Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 24 tháng 7 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô biển số 59E1-967.89 chở bị cáo và bị Công an ra lệnh dừng xe nhưng L không chấp hành tăng ga bỏ chạy khi đến đoạn đường M thuộc phường Y, thành phố T, tỉnh Trà Vinh thì bị té xe và bị cáo bị bắt quả tang, còn bị cáo L bỏ chạy trốn khỏi

hiện trường, bị cáo thừa nhận số ma túy bị Công an thu giữ là của bị cáo và bị cáo L cùng đi mua về để bán lại cho người khác kiếm lời.

Ngoài ra Lê Quang Th còn khai nhận vào khoảng cuối tháng 6/2021, Nguyễn Văn L và Lê Quang Th cùng đi mua ma túy của Phan Thị Thanh T 02 lần, mỗi lần mua 25.000.000 đồng, tiền mua ma túy là của Nguyễn Văn L. Mục đích Nguyễn Văn L và Lê Quang Th mua ma túy là để phân ra nhiều tép nhỏ bán lại cho người khác kiếm lời, Lê Quang Th bán ma túy cho nhiều người nhưng bị cáo không nhớ hết bán cho những ai mà chỉ nhớ bán cho Âu Tuấn Ê 02 lần, mỗi lần một bịch ma túy giá từ 300.000 đồng, Âu Tuấn Ê 02 lần, mỗi lần một bịch ma túy giá một lần 200.000 đồng và một lần 300.000 đồng, Triệu Hoàng L 02 lần, mỗi lần một bịch ma túy giá từ 200.000 đồng, Kiên Ngọc U 01 lần giá 800.000 đồng, Nguyễn Quốc H 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy đá với giá 300.000 đồng; Bán cho người tên Minh 01 lần với giá 1.500.000 đồng; Bán cho người tên Phương Chính T và người tên Bình nhiều lần nhưng không nhớ rõ từng lần, mỗi lần 01 bịch ma túy đá giá 200.000 đồng và nhiều lần bị cáo mua ma túy của bị cáo L nhưng không nhớ rõ từng lần cụ thể, lần cuối cùng bị cáo mua 01 bịch ma túy của L giá 2.800.000 đồng bị bắt.

Tại phiên toà hôm nay Nguyễn Văn L thừa nhận vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 24 tháng 7 năm 2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 59E1-967.89 chở bị cáo Th và bị Công an ra lệnh dừng xe nhưng bị cáo không chấp hành mà tăng ga bỏ chạy khi đến đoạn đường M thuộc phường Y, thành phố T, tỉnh Trà Vinh thì bị té xe và bị cáo Th bị bắt quả tang, còn bị cáo bỏ chạy trốn khỏi hiện trường, bị cáo khai lý do bị cáo rời khỏi hiện trường là do bị cáo sợ bị Công an phạt vì trong mùa dịch Covid -19 và bị cáo không có giấy tờ, bị cáo Nguyễn Văn L không thừa nhận túi nylon màu xanh bên trong có chứa ma túy lúc bị cáo Th bị bắt là có liên quan đến bị cáo, không thừa nhận có cùng bị cáo Th đi mua ma túy về bán lại cho người khác. Bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận toàn bộ các đồ vật mà Cơ quan điều tra thu giữ tại phòng trọ số 07 nhà trọ Hạnh Phúc là của bị cáo trong đó có 08 cái nỏ thủy tinh là của bị cáo tàng trữ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo Nguyễn Văn L không thừa nhận có bán ma túy cho Kiên Ngọc U, Huỳnh Văn Ph, bán cho người tên Minh qua sự giới thiệu của Lê Quang Th, bán cho bị cáo Lê Quang Th nhiều lần và không bán cho bị cáo Th 01 bịch ma túy giá 2.800.000 đồng như bị cáo Th đã khai.

Tại phiên toà này bị cáo Th thừa nhận các lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra là do bị cáo tự nguyện khai, không có sự ép buộc, dụ dỗ hay bị bức cung, nhục hình và giữa bị cáo với bị cáo L không có mâu thuẫn gì trước đó nên có cơ sở xác định lời khai của bị cáo Th tại cơ quan điều tra là khách quan, trung thực nhất hoán với lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay và phù hợp với các tài liệu

chứng cứ khác trong quá trình điều tra thu thập. Mặc dù bị cáo Nguyễn Văn L không thừa nhận có liên quan gì đến túi nylon màu xanh bên trong có chứa ma túy lúc bị cáo Th bị bắt và không thừa nhận có cùng bị cáo Th đi mua ma túy về bán lại cho người khác và có bán ma túy cho Kiên Ngọc U, bán cho người tên Minh qua sự giới thiệu của bị cáo Th, bán cho bị cáo Lê Quang Th nhiều lần và không bán cho bị cáo Th 01 bạch ma túy giá 2.800.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo Th, vật chứng thu được lúc bị cáo Th bị bắt, hành vi không chấp hành dừng xe kiểm tra, hành vi bỏ trốn của bị cáo L, lời khai của Huỳnh Văn Ph, Kiên Ngọc U, kết luận giám định, hình ảnh nhận dạng, hiện trường vụ án và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập, có cơ sở kết luận bị cáo Lê Quang Th và bị cáo Nguyễn Văn L có hành vi cùng nhau thực hiện ý chí mua bán trái phép chất ma túy có tổng khối lượng **55,3707** gam đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm tù và bị cáo Nguyễn Văn L tàng trữ 08 bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy đã phạm vào tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm tù. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật về khung hình phạt và tội danh.

[2] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đều nhận thức được chất ma túy là chất gây nghiện làm suy kiệt sức khỏe và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác gây nên bệnh tật, ảnh hưởng lớn đến duy trì giống nòi do đó Nhà nước mới độc quyền quản lý cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, bất cứ ai, người nào mua bán đều là hành vi vi phạm pháp luật hình sự. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực, nhận thức được hành vi của mình và biết rất rõ đều đó nhưng do lười lao động nên đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi mua bán, khi thực hiện hành vi các bị cáo bán nhiều lần cho nhiều người, bản thân bị cáo L có nhân thân rất xấu có hai tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, nên bị cáo thuộc đối tượng khó cảm hoá, giáo dục và chậm tiến bộ, chưa biết ăn năn hối cải luôn quanh co chối tội, hành vi của bị cáo thể hiện xem thường và thách thức pháp luật hiện nay tội phạm liên quan đến ma túy ngày càng phát sinh nhiều, đối tượng mua bán rất tinh vi và xảo quyệt luôn tìm mọi cách trốn tránh cơ quan pháp luật, nên việc xử lý nghiêm khắc loại tội phạm này là hết sức cần thiết cần thiết, nhằm răn đe, phòng ngừa và phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần nhắc xem xét và đánh giá một cách khách quan, toàn diện tính chất của vụ án, nhân thân, phân hoá vai trò của từng bị cáo trong vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với từng bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng; bị cáo Lê Quang Th và bị cáo Nguyễn Văn L nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy mỗi lần đều đủ định lượng cấu thành tội phạm nên áp dụng tình tiết phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Văn L lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm nên cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo Lê Quang Th trước khi phạm tội có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú khai ra hành vi phạm tội trước đó chưa bị phát hiện nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” bị cáo đã thật thà khai báo vì vậy áp dụng các tình tiết giảm nhẹ ở tội danh này quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[4] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình.

Về số tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo Lê Quang Th nộp số tiền thu lợi bất chính là 4.400.000 đồng (bốn triệu bốn trăm nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Văn L nộp số tiền thu lợi bất chính là 13.200.000 (Mười ba triệu hai trăm nghìn đồng), thu lợi bất tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Giao cục thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án:

- 01 (một) điện di động màu đen hiệu OPPO đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong, số IMEI1: 860646043999415, số IMEI2: 860646043999407 kèm theo sim điện thoại số 079545512.

- 01 (một) điện thoại di động, hiệu I Phone, màu đen, Model A1332 EMC 380A FCC ID:BCG-E2380A IC:579C-E2380A, đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động, kèm theo sim số: 0927679498. Được niêm phong một phong bì niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 1902828.

- 01 (một) túi xách da màu nâu, có dòng chữ KunYiDa đã qua sử dụng.

- 01 (một) ví da màu nâu, có ghi chữ và số 100% LEATHER đã qua sử dụng.

- 01(một) cân tiểu ly màu đen, có ghi chữ và số Capacity: 500gX0.01g đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động, hiệu VSMART, kiểu máy: Active 3, màu xanh, loại cảm ứng, IMEI: 353442112222051; 3534442112222069, không kiểm tra tình trạng hoạt động, kèm theo sim số: 0827763490, 0939982613 (đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp nhựa màu đen bên ngoài có ghi chữ và số L\_20403\_2.

+ 01 (một) bao thuốc lá hiệu JET, bên trong bao thuốc lá, có chứa một tờ khăn giấy màu trắng, được gói lại.

+ 01 (một) hộp giấy màu đen, bên ngoài có ghi dòng chữ PREMIUM CASE, bên trong hộp giấy có chứa sáu tờ khăn giấy màu trắng, được gói lại.

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt, có viền màu đỏ, được đóng kín.

+ 01 (một) bình nổ thủy tinh tự chế, có gắn ống nhựa màu trắng, dạng ống hút đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt, có viền màu xanh.

+ 02 (hai) bịch nylon trong suốt, có viền màu đỏ.

+ 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt, được hàn kín một đầu, một đầu nhọn.

+ 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, được hàn kín một đầu, một đầu nhọn.

+ 01 (một) túi nylon màu xanh, đã qua sử dụng.

+ 01(một) hộp giấy màu trắng - bạc - xanh, bên ngoài có chữ RTD đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, được đóng kín (đã qua sử dụng) bên trong có chứa 13 (mười ba) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ (chưa sử dụng).

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, được đóng kín (đã qua sử dụng) bên trong có chứa 149 (một trăm bốn mươi chín) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ (chưa sử dụng).

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt được đóng kín (đã qua sử dụng) bên trong có chứa 93 (chín mươi ba) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ (chưa sử dụng).

+ 06 (sáu) bịch nylon trong suốt được đóng kín (đã qua sử dụng) bên trong mỗi bịch có chứa 100 (một trăm) bịch nylon trong suốt có viền màu xanh (chưa sử dụng).

+ 01 (một) túi nylon màu đỏ (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) túi nylon màu đen (đã qua sử dụng).

+ 04 (bốn) phong bì niêm phong bên ngoài có dán giấy niêm phong lần lượt ghi số 463/M1, 463/M2, 463/M3, 463/M4 bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn M và Lê Dương T cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH.

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 334183599 tên NGUYỄN VĂN L.

+ 01 (một) sim điện thoại đã qua sử dụng : 8401-1810-5097-2104.

+ 01 (một) sim điện thoại đã qua sử dụng : 8401-2011-9242-8580.

[5] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử và phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lê Quang Th phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L cho rằng 08 cái nỏ thủy tinh chưa giám định là chưa đảm bảo tính khách quan, chưa cơ quan nào kết luận giám định. Tuy nhiên việc 08 nỏ thủy tinh thu hồi và tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận 08 cái nỏ thủy tinh là của bị cáo tàng trữ dùng để sử dụng ma túy, vì vậy theo quy định Bộ luật tố tụng hình sự vấn đề này không cần phải giám định, về việc yêu cầu giám định dấu vân tay do trong quá trình điều tra thu thập túi ni lon màu xanh bên trong có chứa ma túy theo kết luận giám định đã chuyển từ bị cáo L sang bị cáo Th và trong quá trình điều tra túi ni lon đã được duy chuyển từ trên tay bị cáo Th ra môi trường vì vậy Cơ quan điều tra không giám định. Nhưng việc không giám định không làm thay đổi bản chất vụ án, không làm thay đổi tình tiết định tội đối với bị cáo Nguyễn Văn L, việc đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L không ảnh hưởng đến nội dung vụ án do đó Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo không thuộc trường hợp được miễn, giảm án phí theo quy định tại Điều 12, Điều 13 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Quang Th và Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Quang Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Quang Th 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2021.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 18 (Mười tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 254, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.



Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 05 (Năm) năm tù về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành là 23 (Hai mươi ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/11/2021.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Lê Quang Th nộp sung vào ngân sách nhà nước số tiền 4.400.000 (bốn triệu bốn trăm nghìn) đồng, bị cáo Nguyễn Văn L nộp sung vào ngân sách nhà nước số tiền 13.200.000 (mười ba triệu hai trăm nghìn) đồng.

Giao Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án gồm các tài sản sau:

- Bị cáo Lê Quang Th:

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu I Phone, màu đen, Model A1332 EMC 380A FCC ID:BCG-E2380A IC:579C-E2380A, đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động, kèm theo sim số: 0927679498. Được niêm phong một phong bì niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 1902828.

+ 01 (một) túi xách da màu nâu, có dòng chữ KunYiDa đã qua sử dụng.

+ 01 (một) ví da màu nâu, có ghi chữ và số 100%LEATHER đã qua sử dụng.

- Bị cáo Nguyễn Văn L:

+ 01 (một) điện di động màu đen hiệu OPPO đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong, số IMEI1: 860646043999415, số IMEI2: 860646043999407 kèm theo sim điện thoại số 079545512.

+ 01(một) cân tiểu ly màu đen, có ghi chữ và số Capacity: 500gX0.01g đã qua sử dụng.

*Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Lê Quang Th:*

- 01 (một) điện thoại di động, hiệu VSMART, kiểu máy: Active 3, màu xanh, loại cảm ứng, IMEI: 353442112222051; 3534442112222069, không kiểm tra tình trạng hoạt động, kèm theo sim số: 0827763490, 0939982613 (đã qua sử dụng).

*Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (một) hộp nhựa màu đen bên ngoài có ghi chữ và số L\_20403\_2.

+ 01 (một) bao thuốc lá hiệu JET, bên trong bao thuốc lá, có chứa một tờ khăn giấy màu trắng, được gói lại.

+ 01 (một) hộp giấy màu đen, bên ngoài có ghi dòng chữ PREMIUM CASE, bên trong hộp giấy có chứa sáu tờ khăn giấy màu trắng, được gói lại.

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt, có viền màu đỏ, được đóng kín.

+ 01 (một) bình nổ thủy tinh tự chế, có gắn ống nhựa màu trắng, dạng ống hút đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt, có viền màu xanh.

+ 02 (hai) bịch nylon trong suốt, có viền màu đỏ.

- + 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt, được hàn kín một đầu, một đầu nhọn.
  - + 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, được hàn kín một đầu, một đầu nhọn.
  - + 01 (một) túi nylon màu xanh, đã qua sử dụng.
  - + 01 (một) hộp giấy màu trắng - bạc - xanh, bên ngoài có chữ RTD đã qua sử dụng.
  - + 01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, được đóng kín (đã qua sử dụng) bên trong có chứa 13 (mười ba) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ (chưa sử dụng).
  - + 01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, được đóng kín (đã qua sử dụng) bên trong có chứa 149 (một trăm bốn mươi chín) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ (chưa sử dụng).
  - + 01 (một) bịch nylon trong suốt được đóng kín (đã qua sử dụng) bên trong có chứa 93 (chín mươi ba) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ (chưa sử dụng).
  - + 06 (sáu) bịch nylon trong suốt được đóng kín (đã qua sử dụng) bên trong mỗi bịch có chứa 100 (một trăm) bịch nylon trong suốt có viền màu xanh (chưa sử dụng).
  - + 01 (một) túi nylon màu đỏ (đã qua sử dụng).
  - + 01 (một) túi nylon màu đen (đã qua sử dụng).
  - + 04 (bốn) phong bì niêm phong bên ngoài có dán giấy niêm phong lần lượt ghi số 463/M1, 463/M2, 463/M3, 463/M4 bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn M và Lê Dương T cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH.
  - + 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 334183599 tên NGUYỄN VĂN L.
  - + 01 (một) sim điện thoại đã qua sử dụng : 8401-1810-5097-2104.
  - + 01 (một) sim điện thoại đã qua sử dụng : 8401-2011-9242-8580.
- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.
- Buộc bị cáo Lê Quang Th và bị cáo Nguyễn Văn L mỗi bị cáo nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
- Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên./.

**Nơi nhận:**

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Trà Vinh;
- TTG - CA tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- CA Tp. T;
- Các bị cáo;
- Luật sư;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Thành**